

ÔN TẬP TOÁN 3

Bài 1. Tính nhẩm:

$3 \times 6 =$ $4 \times 9 =$ $2 \times 3 =$ $5 \times 6 =$

$3 \times 8 =$ $4 \times 6 =$ $2 \times 6 =$ $5 \times 8 =$

Bài 2. Tính nhẩm:

$12 : 6 =$ $35 : 5 =$ $40 : 5 =$

$28 : 4 =$ $12 : 2 =$ $27 : 3 =$

$30 : 3 =$ $10 : 5 =$ $8 : 2 =$

Bài 3: Tính nhẩm (theo mẫu) : Mẫu : $200 \times 3 = 600$

$200 \times 3 = ?$

$\text{Nhẩm : } 2 \text{ trăm} \times 3 = 6 \text{ trăm}$

$\text{Vậy : } 200 \times 3 = 600$

$200 \times 2 = \dots\dots\dots$

$200 \times 4 = \dots\dots\dots$

$100 \times 5 = \dots\dots\dots$

$300 \times 2 = \dots\dots\dots$

$400 \times 2 = \dots\dots\dots$

$500 \times 2 = \dots\dots\dots$

Bài 4. Điền dấu so sánh ($>$; $<$; $=$) thích hợp vào chỗ chấm:

$a : 5 \dots\dots\dots a : 2$ (với a khác 0)

Bài 5. Lớp 4A có 24 học sinh. Cô giáo chia thành các nhóm để cùng thảo luận, mỗi nhóm có 3 học sinh. Hỏi chia được bao nhiêu nhóm?

.....

.....

.....

.....

.....

.....